

Bản án số: 50/2019/HSST

Ngày: 15-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Chi.

2/ Bà Đinh Thị Tuyết Mai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, số 1400 đường Đồng Văn Cống, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/HSST ngày 18/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 06/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, tên gọi khác: Thanh; giới tính: Nam; sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Chung cư M, Khu phố M, phường AP, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; cha: không rõ, con bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1971; có vợ là Huỳnh Thị Kim O, sinh năm 1987, có một con Nguyễn Huỳnh Mây A sinh ngày 17/4/2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày: 28/11/2018, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Chị Đỗ Ngọc N, sinh năm 1997.

Trú tại: Chung Cư M, Tổ 2, Khu phố M, phường AP, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 28/11/2018, Nguyễn Anh T điều khiển xe gắn máy biển số 67F8-45XX đi ngang qua Cửa hàng VinMax ở tầng trệt, Chung cư

1ha, Khu phố 1, phường An Phú, Quận 2 thì T nhìn thấy chị Đỗ Ngọc N đang đi lên chung cư một mình, trên tay chị N có cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị N. T chạy xe lòng vòng gần bãi xe của chung cư thì thấy có 01 con dao bằng kim loại, lưỡi màu trắng, cán bằng gỗ để ở cổng bãi giữ xe nên nhặt lấy con dao rồi chạy xe đến trước Cửa hàng VinMax dựng xe rồi bỏ dép lại, đi chân đất lên cầu thang lô A, Chung cư 1ha. Khi đến cầu thang lầu 1 thì T thấy chị N nên tiến lại gần phía sau lưng chị N, lúc này chị N quay người lại thì T cầm dao bằng tay phải chỉ vào mặt chị N rồi yêu cầu đưa điện thoại, chị N dùng tay phải gạt dao ra nên bị rách da ngón tay cái. Lúc này T dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại của chị N rồi chạy xuống tầng trệt bỏ lại con dao và đôi dép rồi lên xe tẩu thoát. Chị Ngân truy hô nhưng không được nên đến Công an phường An Phú trình báo sự việc.

Qua xác minh, trích xuất Camera an ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, mời Nguyễn Anh T về Công an phường làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2, T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 tiến hành khám nghiệm hiện trường, nhân dạng và cho T chỉ điểm nơi thực hiện hành vi, nơi dấu chiếc điện thoại Iphone 6 của chị N, đồng thời thu giữ con dao T dùng để cướp tài sản.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, đã trả lại cho bị hại là chị Đỗ Ngọc N;

- 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dài 28cm, bản rộng 4,5cm, cán bằng gỗ dài 11,5cm; 01 đôi dép kẹp màu nâu, 01 áo thun cổ tròn, màu xanh lam;

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 67F8-45XX có số khung YX100-01576302, số máy: LC150FMG-01576302, xe này do T mượn của Trang Văn Tý, Tý khai mua của một người chưa rõ lai lịch dạng xe phẩy với giá 1.000.000 đồng, hiện nay Tý không yêu cầu nhận lại xe, cũng không thắc mắc khiếu nại gì. Qua xác minh biển số 67F8-45XX là của xe Honda Wave màu đỏ do anh Huỳnh Trung Nghĩa, ngụ tại tỉnh An Giang làm chủ sở hữu, anh Nghĩa đã bán lại xe cho người khác không rõ địa chỉ. Trung cầu giám định số khung YX100-01576302, số máy: LC150FMG-01576302, kết quả số khung nguyên thủy, xe có biển số 52K6-4209 do anh Quách Đăng T1, ngụ Quận 6 đứng tên chủ sở hữu, anh T1 cho biết đã bán lại xe cho người khác không rõ địa chỉ. Tra cứu dữ liệu xe vật chứng kết quả không có trong dữ liệu lưu trữ xe tang vật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không ai đến nhận.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 390/HĐĐGTS-TCKH ngày 10/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 2 thì 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 có giá trị khi định giá là 3.000.000 đồng.

Đối với thương tích của chị Đỗ Ngọc N, chị N có đơn từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Ngọc N là bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường và có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, bị cáo đồng ý với các kết luận giám định và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKSQ2 ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Nguyễn Anh T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi sử dụng dao là vũ khí để đe dọa nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 có giá trị 3.000.000 đồng của chị Đỗ Ngọc N vào ngày 28/11/2018 tại cầu thang bộ lầu 1, lô A, Chung cư 1ha, phường An Phú, Quận 2. Hành vi của Nguyễn Anh T đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần phải xử lý nghiêm.

Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, có nhân thân tốt, phạm tội gây thiệt hại về tài sản không lớn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được nhận lại tài sản và cam kết không khiếu nại, thắc mắc gì về sau nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T từ 07 đến 08 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa và nói lời sau cùng:

Bị cáo vì nông nổi nhất thời không suy nghĩ nên đã phạm tội, nay bị cáo đã rất ân hận xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi:

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh T đã thừa nhận thực hiện vụ cướp như cáo trạng đã nêu.

Lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản định giá tài sản, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T đã phạm vào tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây nguy hiểm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe của người bị hại, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là thanh niên, có sức khỏe đủ điều kiện để trở thành người có ích cho xã hội, nhưng chỉ vì muốn có tiền mà không phải lao động, thích hưởng thụ bị cáo đã dùng vũ khí đe dọa đối với người bị hại nhằm làm họ tê liệt ý chí không kháng cự được nhằm chiếm đoạt tài sản của họ, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt qua định giá là 3.000.000 đồng, nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 truy tố bị cáo theo Điều 168 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng định khung hình phạt:

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo thuộc trường hợp sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác để chiếm đoạt tài sản đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, do đó cần phải áp dụng để xử phạt bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác. Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo được bị hại làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với: 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dài 28cm, bản rộng 4,5cm, cán bằng gỗ dài 11,5cm; 01 đôi dép kẹp màu nâu, 01 áo thun cổ tròn, màu xanh lam. Xét đây là công cụ phương tiện mà bị cáo dùng để phạm tội, là các đồ vật cá nhân của bị cáo và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 67F8-45XX có số khung YX100-01576302, số máy: LC150FMG-01576302. Tra cứu dữ liệu xe vật chứng kết quả không có trong dữ liệu lưu trữ xe tang vật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không ai đến nhận. Nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và cam kết không khiếu nại, thắc mắc gì về sau nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh T** 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2018.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dài 28cm, bản rộng 4,5cm, cán bằng gỗ dài 11,5cm; 01 đôi dép kẹp màu nâu, 01 áo thun cổ tròn, màu xanh lam.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 67F8-45XX có số khung YX100-01576302, số máy: LC150FMG-01576302.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS ngày 18/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án Dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đoàn Nam Hà